

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày 22-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ánh và ông Nguyễn Ngọc Tiến.

Thư ký phiên tòa: Hoàng Tiến Lực – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 15/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 05 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn B, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1996, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn An Hà, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; giới tính: Nam; bố Trần Văn T, sinh năm 1970 và mẹ Nguyễn Thị T, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn An Hà, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1995, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ 23/10/2014 bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

+ Ngày 10/9/2016 bị Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Nhật K, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2002, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Lưỡng Kim, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; giới tính: Nam; bố Nguyễn Hữu H, sinh năm 1962 và mẹ Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn Lưỡng Kim, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật Khanh:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh 1962 (bố bị cáo K); nơi cư trú: Thôn Lương Kim, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Nhật K, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Lương Kim, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Phan Văn H, sinh 2000; nơi cư trú: Thôn Hà My, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoài V, sinh 1996; nơi cư trú: Thôn Bắc Phước, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Hồ Sỹ L sinh 1995; nơi cư trú: Thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- *Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Triệu Phước nơi bị cáo Khanh sinh hoạt:* Ông Lê Văn Q - Bí thư xã Đoàn – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 11/02/2020, trong lúc đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, đến đoạn đường gần cổng trường Mầm non thôn Nam Phước, xã Triệu Phước, Tổ công tác Công an huyện Triệu Phong phát hiện Nguyễn Nhật K, sinh năm 2002, trú tại: Lương Kim, Triệu Phước, Triệu Phong, điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen-xám-cam, BKS 74D1-310.00, đi vào cổng trường Mầm non có biểu hiệu nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra, khám xét người theo thủ tục hành chính và phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Nhật K có 04 viên nén màu hồng, được đựng trong ba đoạn ống hút bằng nhựa có kích thước khác nhau. Nguyễn Nhật K khai nhận 04 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp loại hồng phiến, do K nhận từ Trần Văn B, sinh năm 1996, trú tại: thôn An Hà, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, để giao cho người khác, nhưng chưa kịp giao thì bị Tổ công tác phát hiện, kiểm tra. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Nhật K, đồng thời tạm giữ những tang vật liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Trần Văn B, ở thôn An Hà, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, phát hiện: 241 viên nén (trong đó có 240 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) và 01 đoạn ống hút bên trong có chất bột màu xanh. Toàn bộ 240 viên nén màu hồng Trần Văn B khai nhận là ma túy do B mua về cất giấu để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Riêng 01 viên nén màu xanh và chất bột màu xanh B khai không phải là ma túy mà chỉ là phụ gia thêm vào khi sử dụng ma túy để tăng mùi thơm.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận việc mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Trước tết nguyên đán Canh Tý 2020, Trần Văn B đã 02 lần mua ma túy tổng hợp loại hồng phiến tổng cộng 300 viên với giá trung bình 35.000 đồng/01 viên của

một người tên Gôn ở khu vực khách sạn Mường Thanh ở thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với mục đích vừa sử dụng vừa bán lại cho người khác để kiếm lời. Cụ thể những lần bán ma túy cho người khác như sau:

- Vào tối ngày 20/01/2020, Hồ Sỹ L, sinh năm 1995, trú tại thôn Võ Phúc An, Triệu Thuận, Triệu Phong, gọi điện thoại cho B hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến, B đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực gần cầu Đại Hào, Triệu Đại, Triệu Phong. Sau khi nhận điện thoại của L, B đã dùng tài khoản Zalo của mình có tên Mao Mao nhắn tin vào tài khoản Zalo của K, nhờ K giao 03 viên ma túy cho L và hướng dẫn K cách giao dịch để tránh bị phát hiện. K đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-310.00 của anh trai là Nguyễn Nhật Kh đến nhà Bi nhận ma túy đem đến khu vực cầu Đại Hào giao cho L đồng thời nhận 300.000 đồng của L đem về giao cho B.

- Tối ngày 11/02/2020, Nguyễn Nhật K, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-310.00 đến nhà B chơi; tại đây B đã nhờ K qua thôn Việt Yên (nay là thôn Cao Việt), xã Triệu Phước gặp một người tên K lấy 500.000 đồng tiền nợ mua ma túy trước đó. Sau khi lấy được tiền, K nhắn tin cho B biết và quay lại nhà B. Trong lúc đang ngồi chơi, thì Nguyễn Hoài V, trú tại Bắc Phước, Triệu Phước gọi điện cho B, do đang bận việc nên B nhờ K nghe điện thoại giúp. K cho B biết, V điện thoại để hỏi mua 03 viên ma túy loại hồng phiến. B đồng ý và bảo K điện thoại hẹn V đến gần nhà B để giao dịch. Một lát sau, V gọi điện lại báo đã đến gần nhà B, B đưa cho K 03 viên ma túy rồi bảo K giao cho V, Kh đi bộ ra ngã tư gần nhà B giao cho V rồi nhận về số tiền 400.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền trả nợ). B đã đưa số tiền này cùng 500.000 đồng lấy nợ từ K cho K đi mua đồ ăn.

- Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2020, Phan Văn H (L), sinh năm 1995, trú tại Hà My, Triệu Hòa, Triệu Phong, gọi điện cho B hỏi mua 04 viên ma túy loại hồng phiến, B đồng ý và hẹn đến gần nhà B giao dịch. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày H gọi điện lại cho B và nói đã đến gần cổng trường Mầm non ở Nam Phước, Triệu Phước nhưng xe bị hỏng nên bảo B đưa ma túy ra đây để giao dịch, B đồng ý. Vì lúc này K đang ở chơi tại nhà nên B đã đưa cho K 04 viên ma túy đựng trong 03 đoạn ống hút bằng nhựa, nhờ K giao cho H và dặn sau khi giao ma túy thì thu về cho B số tiền 1.200.000 đồng (trong đó, 400.000 đồng là tiền mua ma túy và 800.000 đồng là tiền H nợ B). K giấu ma túy vào túi quần phía trước, bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-310.00 đến vị trí H đang đợi. Vừa đến cổng trường mầm non chưa kịp giao ma túy cho H thì Khanh bị Tổ công tác Công an huyện Triệu Phong phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 182/KLGD ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- 04 (bốn) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3875g là ma túy loại Methamphetamine,

- 01 (một) viên nén màu xanh (ký hiệu M2.1) có khối lượng 0,0805g. Không tìm thấy chất ma túy trong viên nén màu xanh.

- 04 (bốn) viên nén màu hồng (ký hiệu M2.2) có khối lượng 0,4098g là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén màu hồng (ký hiệu M2.3) có khối lượng 0,1022g là ma túy loại Methamphetamine.

- Chất bột màu xanh (ký hiệu M2.4) có khối lượng 0,4209g. Không tìm thấy chất ma túy trong chất bột màu xanh.

- 235 (hai trăm ba lăm) viên nén màu hồng (ký hiệu M2.5) có khối lượng 22,9594g là ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Trần Văn B bị phát hiện thu giữ là 23,8589 gam loại Methamphetamine và Nguyễn Nhật Khanh là 0,3875 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 14/4/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đã truy tố Trần Văn B và Nguyễn Nhật K về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" trong đó Trần Văn B bị truy tố theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Nhật K bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Văn B và Nguyễn Nhật K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/02/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật K 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/02/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 23,7926 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,3147 gam chất bột màu xanh không tìm thấy chất ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu mã số PS3A102875 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc gắn thẻ sim 0385638843 của Trần Văn B và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng gắn với thẻ sim 0354056237 của Nguyễn Nhật K. Buộc Trần Văn B nộp lại số tiền 600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật K đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K; đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Triệu Phước đều nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2020, Tại trường mầm non Nam Phước, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Nguyễn Nhật Khanh có hành vi mang theo 04 viên ma túy đựng trong 3 ống hút bằng nhựa để bán cho Phan Văn H (L), sinh năm 1995, trú tại Hà My, Triệu Hòa, Triệu

Phong, Quảng Trị nhưng chưa giao cho H được thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang; K khai do Trần Văn B giao ma túy cho K để K giao cho H. Khám xét tại nhà Trần Văn B thu giữ 241 viên nén (trong đó có 240 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) và 01 đoạn ống hút bên trong có chất bột màu xanh. Toàn bộ 240 viên nén màu hồng Trần Văn B khai nhận là ma túy do B mua về cất giấu để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Kết quả giám định 04 viên nén màu hồng mà K chuẩn bị giao cho H có khối lượng là 0,3875 gam loại Methamphetamine và giám định số ma túy thu giữ tại nhà B thì có 240 viên nén màu hồng có khối lượng 23,4714 gam là ma túy loại Methamphetamine; còn lại không có chất ma túy. Như vậy, Trần Văn B và Nguyễn Nhật K đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra, Trần Văn B và Nguyễn Nhật K khai nhận: Vào tối ngày 20/01/2020, B đã giao cho K 03 viên ma túy loại hồng phiến để bán cho Hồ Sỹ L, sinh năm 1995, trú tại thôn Võ Phúc An, Triệu Thuận, Triệu Phong và tối ngày 11/02/2020, B giao cho K 03 viên ma túy hồng phiến để bán cho Nguyễn Hoài V, trú tại thôn Bắc Phước, Triệu Phước, Triệu Phong, Quảng Trị; số ma túy bán cho Hồ Sỹ L và Nguyễn Hoài V là số ma túy này cùng mua một lần với số ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ tại nhà B và giống như số ma túy mà B giao cho K để bán cho Phan Văn H khi bị cơ quan Cảnh sát điều tra lập biên bản phạm tội quả tang; Hồ Sỹ L và Nguyễn Hoài V thừa nhận có mua ma túy của Trần Văn B do Nguyễn Nhật K giao ngày 20/01/2020 và 11/02/2020. Do đó Trần Văn B giao cho K 03 lần để bán và cất dấu tại nhà số ma túy với mục đích mua bán với số lượng 23,8589 gam loại Methamphetamine nên Trần Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và “*Methamphetamine ...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nguyễn Nhật K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” phải chịu tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy...

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) ... *Methamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trần Văn B và Nguyễn Nhật K biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật mà dẫn đến hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo gây bất bình, tâm lý hoang mang, lo lắng của người dân trong xã hội nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo Trần Văn B biết rõ bị cáo Nguyễn Nhật K là người dưới 18 tuổi nhưng đã nhờ K đi giao ma túy kiếm lời nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo B có nhân thân xấu, đã bị Công an thành phố Đông Hà và Công an huyện Triệu Phong xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến ma túy. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là quá trình

điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã khai nhận 02 lần mua bán ma túy cho L và V khi chưa bị phát hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và “*Người phạm tội tự thú*” theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Nhật K khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt đối với người dưới 18 tuổi và xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Ra quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Nhật K để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 23,7926 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,3147 gam chất bột màu xanh không tìm thấy chất ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu mã số PS3A102875 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc gắn thẻ sim 0385638843 của Trần Văn B và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng gắn với thẻ sim 0354056237 của Nguyễn Nhật K dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền mà bị cáo Trần Văn B bán ma túy tối 20/01/2020 và tối 11/2/2020 cho Hồ Sỹ L và Nguyễn Hoài V thu 600.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 74D1-310.00, hiệu YAMAHA Exciter, màu Xám-Đen-Cam của Nguyễn Nhật K mà Nguyễn Nhật K mượn đi giao ma túy nhưng K không biết K sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy nên cơ quan Công an huyện Triệu Phong trả lại xe cho Nguyễn Nhật K là đúng quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, ông K không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Nhật K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B **09 (chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/02/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật K **04 (bốn)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 23,7926 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,3147 gam chất bột màu xanh không tìm thấy chất ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong và ký hiệu mã số PS3A102875 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc gắn thẻ sim 0385638843 của Trần Văn B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đồng gắn với thẻ sim 0354056237 của Nguyễn Nhật K.

- Buộc bị cáo Trần Văn B nộp số tiền 600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2020 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Văn B và Nguyễn Nhật K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- CA huyện Triệu Phong;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THA huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Phan Hồng Phước

